

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
CTY CP DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 73...../DVSG-CBTT

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN

Trụ sở chính: 19 – 21 – 23 Phạm Việt Chánh, P.Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) – 38726221 Fax: (08) – 38725190

Người thực hiện công bố thông tin: NGUYỄN HỮU LINH

Địa chỉ: 382/70 Khu phố 7, Thị trấn Nhà Bè, Huyện Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Cảng Tân Thuận Đông, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP.HCM

Điện thoại cơ quan: (08) – 38726221 Di động: 0908 443 857

Fax: (08) – 38725190

Loại thông tin công bố: 24h 72h yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Báo cáo thường niên năm 2014 của Công ty cổ phần Dịch vụ vận tải Sài Gòn

Địa chỉ website đăng tải báo cáo thường niên năm 2014: www.tranaco.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người thực hiện
công bố thông tin
(Ký, ghi rõ họ, tên)


Nguyễn Hữu Linh

Ngày 24 tháng 3 năm 2015

Người đại diện theo pháp luật


TỔNG GIÁM ĐỐC

Hồ Sỹ Dũng



**CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN**

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2014

WITH US, NOTHING IS IMPOSSIBLE



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN

SAIGON TRANSPORT AGENCY JOINT-STOCK COMPANY

(TRANACO)

19-21-23 Phạm Việt Chánh, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, TP.Hồ Chí Minh

Điện thoại: 08-38726221 Fax: 08-38725190

Website: tranaco.com.vn

Vốn điều lệ: 27.682.210.000 đồng

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300463792 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 27/10/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 30/5/2013

Mã cổ phiếu: STS





TRANACO

THÔNG TIN CHUNG

1

Quá trình hình thành và phát triển

2

Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

3

Mô hình quản trị và cơ cấu tổ chức

4

Định hướng phát triển

5

Các rủi ro

WITH US, NOTHING
IS IMPOSSIBLE

TRANACO

Quá trình hình thành và phát triển

1976

Thành lập công ty Đại lý vận tải hàng hóa Miền Nam theo Quyết định số 180/TC ngày 10/3/1976 của Tổng cục Giao thông vận tải

1979

Đổi tên thành công ty Đại lý vận tải Khu vực III theo Quyết định số 1096/QĐ-TC ngày 17/5/1979 của Bộ Giao thông vận tải

1983

Công ty hợp nhất với công ty Thùng hàng tiêu chuẩn (container) thành công ty Đại lý vận tải Đường biển III theo Quyết định số 1561/QĐ-TCCB ngày 01/8/1983 của Bộ Giao thông vận tải

1987

Công ty chuyển đổi tên thành công ty Dịch vụ vận tải III theo Quyết định số 2339b/TCCB ngày 18/12/1987 của Bộ Giao thông vận tải

1993

Thành lập doanh nghiệp nhà nước công ty Dịch vụ vận tải III theo Quyết định số 619/QĐ-TCCB ngày 05/4/1993 của Bộ Giao thông vận tải

1996

Đổi tên thành công ty Dịch vụ vận tải Sài Gòn theo Quyết định số 2971/QĐ-TCCB-LĐ ngày 06/12/1996 của Bộ Giao thông vận tải

2005

Chuyển đổi mô hình hoạt động của công ty Dịch vụ vận tải Sài Gòn thành công ty cổ phần Dịch vụ vận tải Sài Gòn theo Quyết định số 3257/QĐ-BGTVT ngày 28/10/2004 của Bộ Giao thông vận tải

Quá trình hình thành và phát triển

2005

Vốn Điều lệ đăng ký lần đầu là 14.935.300.000 đồng theo Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 4103003977 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp ngày 27/10/2005. Trong đó vốn Nhà nước chiếm 71,77% vốn điều lệ

2007

Công ty đăng ký thay đổi vốn điều lệ lần thứ nhất lên 20.822.000.000 đồng do phát hành thêm cổ phiếu theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 4103003977 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp ngày 03/7/2007. Trong đó vốn Nhà nước chiếm 51,48% vốn điều lệ

2010

Công ty đăng ký thay đổi vốn điều lệ lần thứ hai lên 27.682.210.000 đồng do phát hành cổ phiếu thường theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0300463792 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp ngày 14/04/2010. Trong đó vốn Nhà nước chiếm 51,63% vốn điều lệ

2010

Cổ phiếu của Công ty cổ phần Dịch vụ vận tải Sài Gòn chính thức giao dịch trên sàn UPCOM với mã chứng khoán STS ngày 30/3/2010 tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Thành tựu đạt được

- ✓ Kể từ ngày thành lập công ty cho đến nay, mặc dù qua nhiều biến động thay đổi về cơ cấu tổ chức và nhân sự, song hoạt động kinh doanh của công ty luôn ổn định và phát triển, có đủ khả năng, kinh nghiệm sẵn sàng thực hiện vận chuyển, bốc dỡ các loại hàng hóa siêu trường, siêu trọng cho các công trình, dự án trọng điểm được đầu tư vào Việt Nam.
- ✓ Với kinh nghiệm sẵn có của công ty đã và đang quản lý, khai thác cảng biển Tân Thuận Đông tại quận 7, thành phố Hồ Chí Minh ngày càng mang lại hiệu quả cao, là đơn vị đóng góp nhiều thành quả trong hoạt động kinh doanh của toàn công ty.
- ✓ Qua những nỗ lực của tập thể cán bộ công nhân viên của công ty với những thành tựu đã đạt được trong hoạt động kinh doanh và phát triển, tập thể cán bộ công nhân viên công ty đã được Chủ tịch nước Cộng hòa xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam tặng thưởng:

01 Huân chương lao động hạng Nhất



02 Huân chương lao động hạng Ba



và nhiều lần được Thủ tướng Chính phủ, Bộ Giao thông vận tải, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam tặng bằng khen, cờ luân lưu...



Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Hệ thống cầu tàu, kho bãi
chứa hàng tại Cảng Tân
Thuận Đông, quận 7, TP.Hồ
Chí Minh



Vận chuyển máy biến áp cho nhà
máy Thủy điện Đồng Nai 4

Vận chuyển cánh quạt gió cho nhà
máy Phong điện 1, Bình Thuận



Vận chuyển dầm hộp đúc sẵn dự án đường sắt đô thị
Hà Nội tuyến Cát Linh – Hà Đông

TRANACO

Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải

Vận tải đa phương thức quốc tế. Dịch vụ vận tải giao nhận hàng hóa trong nước và ngoài nước.

Dịch vụ cung ứng tàu biển; Đại lý tàu biển; Dịch vụ đại lý vận tải đường biển và dịch vụ môi giới hàng hải. Kinh doanh các hoạt động phụ trợ cho vận tải.

Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê

Vận tải hàng hóa bằng đường bộ

Vận tải hàng hóa thông thường, hàng siêu trường, hàng siêu trọng, vận tải hàng hóa bằng container, hàng hóa quá cảnh cho Lào, Campuchia và các nước trong khu vực.

Vận tải đường bộ.

Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương

Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy

Kinh doanh khai thác cảng biển, dịch vụ kiểm đếm hàng hóa.

Kho bãi và lưu giữ hàng hóa

Hoạt động kho bãi



Ngành nghề kinh doanh

Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác

Dịch vụ vệ sinh tàu biển

Giáo dục nghề nghiệp

Đào tạo, dạy nghề hướng nghiệp phục vụ xuất khẩu lao động

Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại

Sản xuất, sửa chữa, gia công cơ khí, sản phẩm công nghiệp khác (không hoạt động tại trụ sở)

Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa

Vận tải đường thủy

Vận tải đường ống

Bốc xếp hàng hóa

Dịch vụ bốc dỡ hàng hóa tại cảng biển

Buôn bán máy móc, thiết bị phụ tùng khác

Mua bán vật tư thiết bị ngành giao thông vận tải

Điều hành tua du lịch

Kinh doanh du lịch lữ hành nội địa và quốc tế

Địa bàn kinh doanh:

Doanh thu hoạt động kinh doanh của công ty bao gồm hai lĩnh vực kinh doanh chính là: bốc xếp hàng hóa thông qua cảng biển Tân Thuận Đông, cho thuê kho, bãi chứa hàng tại quận 7, TP.Hồ Chí Minh và vận chuyển, bốc xếp hàng hóa siêu trường, siêu trọng của các dự án đầu tư trên phạm vi cả nước.

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ



Theo Điều lệ công ty hiện nay Tổng Giám đốc công ty là người Đại diện pháp luật, điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh và chịu trách nhiệm trước pháp luật, Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng cổ đông.

Tham mưu giúp việc cho Tổng Giám đốc công ty gồm có: Phó Tổng giám đốc, phòng nghiệp vụ trong công ty.

Cơ cấu tổ chức của công ty được xây dựng trên nguyên tắc phân công, quản lý khối lượng chức năng công việc có mối quan hệ chặt chẽ với nhau.

Đơn vị phụ thuộc công ty đến ngày 31/12/2014:

- Chi nhánh công ty cổ phần Dịch vụ vận tải Sài Gòn – Cảng Tân Thuận Đông
Địa chỉ: phường Tân Thuận Đông, quận 7, TP.Hồ Chí Minh
- Trung tâm Điều độ vận tải và giao nhận
Địa chỉ: phường Tân Thuận Đông, quận 7, TP.Hồ Chí Minh

Công ty là chủ sở hữu chính toàn bộ vốn hoạt động kinh doanh, quyết định tất cả vấn đề liên quan đến tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh đạt được của toàn công ty.

Công ty phân cấp và giao cho các đơn vị phụ thuộc quyền quản lý và sử dụng các danh mục tài sản cố định cần thiết, phù hợp với lĩnh vực hoạt động kinh doanh của mỗi đơn vị theo yêu cầu chức năng, ngành nghề đã đăng ký để khai thác đạt được mục tiêu kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông đã giao.



.... Các mục tiêu chủ yếu... ..

1 Về công tác thị trường

Trong quá trình hội nhập ngày nay, khǎng định thương hiệu **TRANACO**, hiệu quả và tăng trưởng là mục tiêu của công ty cổ phần Dịch vụ vận tải Sài Gòn được đặt lên hàng đầu. Vì vậy công ty đã luôn củng cố và hoàn thiện chiến lược kinh doanh, đồng thời không ngừng tìm hiểu và khảo sát thị trường để có thể tìm thêm nguồn hàng mới, đối tác hợp tác kinh doanh mới cũng như khách hàng mới. Củng cố giữ vững được nguồn hàng và khách hàng truyền thống lâu năm của công ty., thông qua việc cung cấp các dịch vụ đáp ứng ngày càng cao của khách hàng.

2 Về sản xuất kinh doanh

Trước yêu cầu ngày càng cao về đảm bảo an toàn cho hàng hoá cũng như đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của ngành giao thông vận tải, công ty đã cố gắng củng cố quy trình tác nghiệp trong bốc dỡ, giao nhận hàng hoá thông qua cảng biển Tân Thuận Đông, bốc xếp, vận chuyển hàng hoá siêu trường, siêu trọng ngày càng hoàn thiện hơn đảm bảo đúng tiến độ và kỹ thuật theo yêu cầu của khách hàng.

Bên cạnh đó công ty không ngừng đầu tư thêm thiết bị phương tiện vận tải, máy móc, công cụ làm hàng phục vụ cho việc bốc xếp, vận chuyển các loại hàng hoá đặc biệt này. Thực hiện tiết kiệm, đảm bảo hiệu quả năng suất, an toàn sản xuất gắn với bảo vệ môi trường.

3 Về đào tạo nguồn nhân lực, chăm lo đời sống của người lao động

Từng bước tuyển chọn và đào tạo nguồn nhân lực nhằm xây dựng đội ngũ nhân sự kế thừa giỏi về nghiệp vụ, chuyên môn, năng động, nhiệt huyết để cùng với công ty tạo ra những đột phá mới trong tương lai.

Quan tâm chăm lo sức khoẻ cho cán bộ công nhân viên, tạo điều kiện làm việc tốt nhất, đảm bảo việc làm ổn định, nâng cao đời sống cho người lao động.

4 Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Bảo đảm sự phát triển bền vững và ổn định cho công ty bằng việc đẩy mạnh hoạt động kinh doanh mang thương hiệu TRANACO, tập trung vào ngành nghề chính là khai thác kinh doanh cảng biển Tân Thuận Đông, cho thuê kho bãi chứa hàng và bốc xếp, vận chuyển hàng hoá siêu trường, siêu trọng. Chú trọng nâng cao uy tín thương hiệu, mở rộng địa bàn hoạt động kinh doanh, mang lại hiệu quả tối ưu cho công ty.
- Tập trung mọi nguồn lực, huy động vốn hoặc vay tín dụng để đầu tư mới, nâng cấp cơ sở hạ tầng kho, bãi tại cảng do ngày càng xuống cấp. Mua sắm thêm thiết bị phương tiện vận tải chuyên dùng nhằm đáp ứng việc mở rộng thị trường kinh doanh, khai thác và thực hiện nhiều công trình khác nhau tại cùng thời điểm. Ngoài ra, còn để nâng cao năng lực thiết bị đủ điều kiện về tính năng kỹ thuật, số lượng khi tham gia liên danh với các đơn vị khác có cùng ngành nghề cùng tham dự đấu thầu các dự án lớn hơn trong tương lai.
- Tiếp tục phát huy sở trường, kinh nghiệm, uy tín đã và đang có của công ty trong lĩnh vực vận chuyển, bốc xếp hàng hoá siêu trường, siêu trọng trong suốt quá trình hoạt động để luôn giữ được mối quan hệ tốt đẹp đối với các khách hàng truyền thống. Tăng cường công tác khai thác nguồn hàng mới, tìm đối tác, khách hàng mới với những dự án lớn hơn, mở rộng phạm vi hoạt động kinh doanh trên cả nước.
- Hoàn tất các thủ tục về chuyên quyền sử dụng đất của những mặt bằng do công ty đang quản lý, sử dụng. Tìm đối tác tiềm năng để hợp tác khai thác nhằm tạo thêm thu nhập cho công ty.



CÁC RỦI RO

➔ Rủi ro về kinh tế:

Trong những năm qua Việt Nam đã có nhiều chính sách tích cực để cải thiện tình hình kinh tế như: thúc đẩy việc xử lý nợ xấu, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho các nhà đầu tư nước ngoài, giám sát chặt chẽ các hoạt động kinh tế, tài chính, tăng cường cổ phần hoá các công ty nhà nước, minh bạch việc cung cấp thông tin...

Tuy nhiên các vấn đề nêu trên chưa đạt được kết quả cao như mong muốn làm ảnh hưởng đến việc thu hút nhà đầu tư mới và dự án đầu tư mới lớn hơn, qua đó cũng tác động ảnh hưởng đến nguồn hàng và việc làm của công ty.

➔ Rủi ro cạnh tranh:

Sự cạnh tranh trên thị trường cũng là một rủi ro đáng lo ngại khi hiện nay có nhiều đơn vị cùng ngành nghề trong và ngoài nước đang hoạt động kinh doanh tại Việt Nam với nguồn vốn, thiết bị phương tiện vận tải mới hơn, hiện đại hơn so với thực trạng của công ty.

➔ Rủi ro lãi suất

Rủi ro về lãi suất là một rủi ro đáng quan tâm đối với các doanh nghiệp có nợ vay, vì đây là nhân tố khiến lợi nhuận sụt giảm đột biến nếu không được quản lý tốt. Trong năm 2014 công ty đã thực hiện việc vay tín dụng ngắn hạn để đầu tư mua sắm mới phương tiện vận tải trailer chuyên dùng và đến cuối năm công ty đã thanh toán xong cho ngân hàng về khoản nợ vay vốn này. Vì vậy yếu tố lãi suất luôn là vấn đề được Tổng Giám đốc công ty quan tâm sát sao.

➔ Rủi ro khác

Hoạt động kinh doanh của công ty còn chịu một số rủi ro mang tính bất khả kháng và khó dự đoán như thiên tai, chiến tranh hoặc hoả hoạn..., những rủi ro này ít có khả năng xảy ra nhưng nếu xảy ra thì có thể ảnh hưởng tác động mạnh đến hoạt động kinh doanh của công ty.

➔ Rủi ro luật pháp

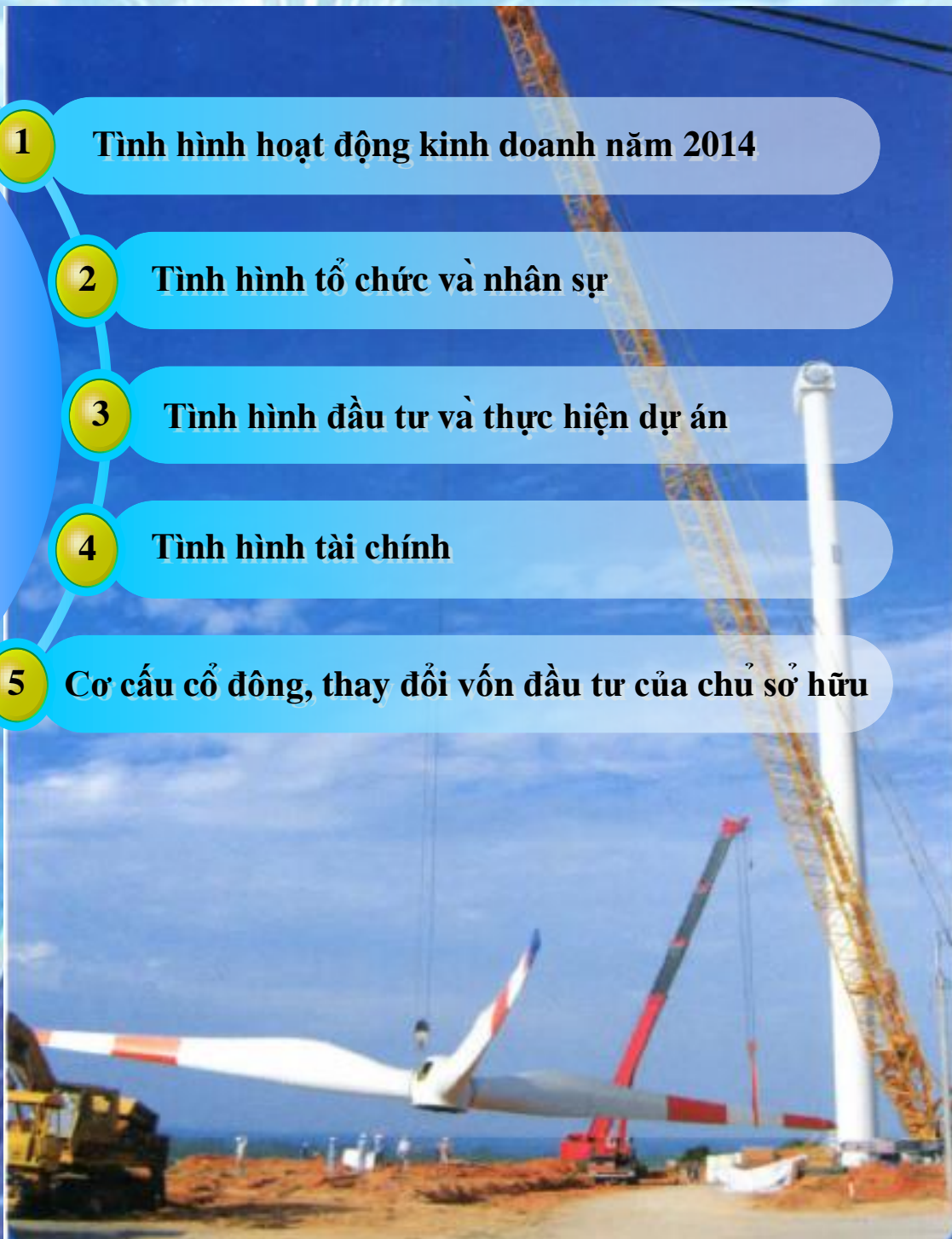
Là doanh nghiệp được cổ phần hoá chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước, hoạt động kinh doanh của công ty cổ phần Dịch vụ vận tải Sài Gòn chịu sự điều chỉnh chủ yếu bởi Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành luật, các quy định khác liên quan đến ngành nghề hoạt động kinh doanh của công ty...

Việt Nam đang trong quá trình phát triển và hội nhập với kinh tế thế giới. Mọi sự thay đổi về chính sách quản lý cũng như sự thay đổi về các văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh hoạt động của các doanh nghiệp nói chung cũng như của các doanh nghiệp trong ngành luôn có thể xảy ra, ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2014



- 1 **Tình hình hoạt động kinh doanh năm 2014**
- 2 **Tình hình tổ chức và nhân sự**
- 3 **Tình hình đầu tư và thực hiện dự án**
- 4 **Tình hình tài chính**
- 5 **Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**



* Kết quả hoạt động kinh doanh đạt được so với kế hoạch năm 2014:

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện		Tỷ lệ % Thực hiện / Kế hoạch	
		Trước khi trích lập dự phòng công nợ	Sau khi trích lập dự phòng công nợ	Trước khi trích lập dự phòng công nợ	Sau khi trích lập dự phòng công nợ
Doanh thu	62.000.000.000	60.256.858.092	60.256.858.092	97,19	
Lợi nhuận trước thuế	7.000.000.000	10.325.257.356	3.387.136.356	147,50	48,39

- Hoạt động kinh doanh của công ty trong năm 2014 chủ yếu gồm 2 mảng chính là: dịch vụ bốc dỡ, giao nhận hàng hóa, cho thuê kho, bãi chứa hàng thông qua cảng Tân Thuận Đông và vận chuyển, bốc xếp hàng hóa siêu trường, siêu trọng trên phạm vi cả nước.
- Ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế trên thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng, năm 2014 công ty cổ phần Dịch vụ vận tải Sài Gòn và nhiều doanh nghiệp khác trong cả nước còn gặp nhiều khó khăn, cụ thể như: thị trường xuất nhập khẩu hàng hóa có nhiều biến động nhất là đối với loại hàng hóa sắt, thép đã làm ảnh hưởng rất lớn việc khai thác hàng hóa thông qua cảng. Chi phí nguyên, nhiên liệu tăng cao làm tăng chi phí vận chuyển, giá vốn hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Bên cạnh đó là phần công nợ phải thu khách hàng còn tồn đọng quá lớn, chưa thu hồi được kéo dài bốn năm làm cho tình hình tài chính của công ty càng thêm khó khăn, thiếu vốn để đầu tư, sửa chữa nâng cấp hạ tầng cơ sở mặt bằng tại cảng Tân Thuận Đông ngày đang xuống cấp trầm trọng, khó đảm bảo an toàn cho hàng hóa mỗi khi triều cường và mùa mưa bão cũng như mua sắm thêm thiết bị, phương tiện vận tải chuyên dùng có tính năng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng, tăng thêm năng lực phương tiện để liên danh với các đơn vị khác cùng ngành khi tham gia dự thầu các dự án lớn hơn.
- Ngoài ra, hệ thống cơ sở vật chất cầu đường thuộc ngành giao thông vận tải chưa đồng bộ với sự phát triển kinh tế từng vùng, miền cộng với sự sửa đổi, bổ sung về chính sách pháp luật của nhà nước nói chung, đối ngành giao thông vận tải nói riêng đang ngày hoàn thiện hơn đã tác động không nhỏ và trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của công ty, làm tốn thêm thời gian và tăng chi phí để lập các thủ tục xin cấp giấy phép vận chuyển các hàng hóa siêu trường, siêu trọng.
- Với những khó khăn nêu trên, trong năm 2014 toàn thể cán bộ, công nhân viên đã đoàn kết nỗ lực để hoàn thành tốt chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận trước thuế do Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014 đã giao.

* Những thay đổi chủ yếu trong năm 2014:

- Trong năm 2014 công ty tiếp tục việc củng cố bộ máy tổ chức và bố trí lao động đã triển khai trong năm 2013 để đạt mức hợp lý tối ưu, gọn nhẹ, tiết kiệm chi phí, bố trí sắp xếp lao động phù hợp với năng lực, chuyên môn của từng lao động, cụ thể như: công ty đã tiến hành giải thể Xí nghiệp Vận tải và Giao nhận, Chi nhánh công ty tại Hà Nội. Cải tiến phương thức thanh toán, luân chuyển chứng từ giữa các đơn vị, bộ phận ngày càng đơn giản hơn đáp ứng với yêu cầu quản lý tài chính, phù hợp với quy mô sản xuất hiện nay.
- Vay vốn tín dụng ngắn hạn của ngân hàng để đầu tư mua sắm mới thiết bị phương tiện vận tải chuyên dùng phục vụ cho vận chuyển, bốc xếp hàng siêu trường, siêu trọng, hoàn thành thủ tục và thanh toán xong tiền mua quyền sử dụng đất tại khu vực 19-21-23 Phạm Việt Chánh, quận 1, TP.Hồ Chí Minh.
- Đây là năm cuối công ty đang còn phải trích lập dự phòng khoản nợ phải thu khách hàng khó đòi còn tồn đọng từ bốn năm trước với tổng số tiền gần 7 tỷ đồng. Do việc trích lập dự phòng khoản nợ phải thu khó đòi này làm ảnh hưởng đến việc xây dựng kế hoạch chi trả cổ tức cho cổ đông.

2 Tình hình tổ chức và nhân sự

Tính đến 31/12/2014 ban điều hành công ty gồm có:

Họ và tên	Năm sinh	Chức danh	Trình độ văn hóa	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ %
Hồ Sỹ Dũng	1959	Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc	Đại học Kinh tế vận tải biển	345.689	12,60
Trần Đắc Long	1955	Phó TGD	Đại học Kinh tế	9.761	0,35

- Trong năm 2014 công ty đã tiến hành giải thể Xí nghiệp Vận tải và Giao nhận, Chi nhánh công ty tại Hà Nội, đồng thời thành lập Trung tâm Điều độ Vận tải và giao nhận, bổ nhiệm người mới phụ trách điều hành thực hiện các công trình do công ty khai thác, ký kết hợp đồng.
- Bổ nhiệm bà Hoàng Thị Thu Hạnh nhận nhiệm vụ Kế toán trưởng công ty thay cho ông Trần Đắc Long thôi không giữ nhiệm vụ này.
- Tổng số lao động đến ngày 31/12/2014 là 108 người, công ty thực hiện các chính sách chế độ đối với người lao động theo đúng Luật Lao động, hợp đồng lao động đã ký kết với người lao động.
- Với ý kiến đóng góp, thống nhất bổ sung một số vấn đề của bản thỏa ước lao động tập thể đã hết hạn tại hội nghị người lao động trong năm 2014, đại diện người sử dụng lao động và đại diện người lao động đã ký kết bản thỏa ước lao động tập thể mới với thời hạn 3 năm được người lao động trong công ty ủng hộ.

3 Tình hình đầu tư và thực hiện dự án

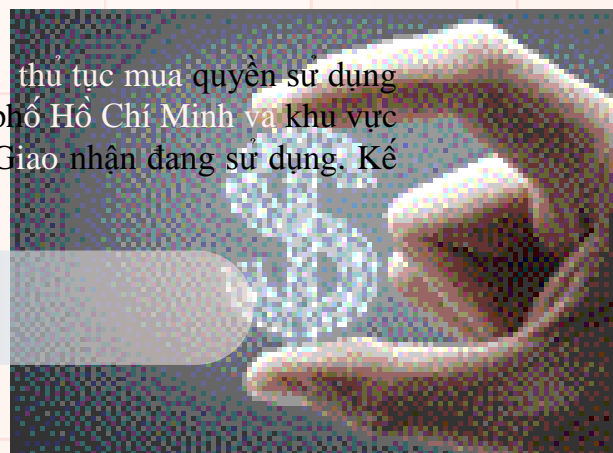
• Các khoản đầu tư lớn trong năm 2014:

Trong năm 2014 công ty đã đầu tư mua sắm mới 02 bộ trailer kết hợp Goldhofer loại 5 trục/bộ, 03 máy lai điều hành trailer, 01 đầu kéo Man, 01 bộ kích thủy lực loại 400 tấn, hoàn thành thủ tục mua, đã được cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất tại khu vực 19-21-23 Phạm Viêt Chánh, quận 1, TP.Hồ Chí Minh.

Tổng số tiền đã đầu tư cho các hạng mục trên là 26.730.158.529 đồng, trong đó bằng nguồn vốn vay tín dụng ngắn hạn của ngân hàng là 15.405.373.686 đồng.

Ngoài các khoản đầu tư mua sắm thiết bị phương tiện này công ty còn trang bị thêm các công cụ, dụng cụ làm hàng, mua sắm sắm lớp, sửa chữa phương tiện để phục vụ hoạt động kinh doanh không bị ngưng trệ, đặc biệt đối với thiết bị, phương tiện đang thực hiện vận chuyển, bốc dỡ dầm hộp đúc sẵn dự án đường sắt đô thị tại Hà Nội.

Hiện nay công ty đang tiếp tục đầu tư để hoàn thành công thủ tục mua quyền sử dụng đất tại hai khu vực là 41 Lê Quốc Hưng, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh và khu vực bãi để xe tại quận 7 do Trung tâm Điều độ vận tải và Giao nhận đang sử dụng. Kế hoạch sẽ thực hiện xong năm 2015.



4 Tình hình tài chính

• Tóm tắt tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2013	% Tăng, Giảm
Tổng giá trị tài sản	51.571.578.333	51.432.317.247	0,27%
Doanh thu thuần	60.256.858.092	56.828.331.013	6,03%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	2.969.610.720	1.984.712.015	49,62%
Lợi nhuận khác	417.525.636	2.404.938.789	-82,64%
Tổng lợi nhuận trước thuế thực hiện			
* Không trích lập dự phòng khoản nợ phải thu khó đòi	10.325.257.356	13.389.650.804	-22,89%
* Đã có trích lập dự phòng khoản nợ phải thu khó đòi	3.387.136.356	4.389.650.804	-22,84%
Tổng lợi nhuận sau thuế (đã có trích lập dự phòng khoản nợ phải thu khó đòi)	2.641.966.357	3.258.222.322	-18,91%

• Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	2014	2013	Ghi chú
1- Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ / Nợ Ngắn hạn)	1,37	2,64	Lần
+ Hệ số thanh toán nhanh [(TSLĐ – Hàng tồn kho) / Nợ ngắn hạn]	1,27	2,50	Lần
2- Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ / Tổng Tài sản	0,25	30,12	%
+ Hệ số Nợ / Vốn Chủ sở hữu	0,34	43,09	%
3- Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho bình quân)	26,70	18,55	Lần
+ Doanh thu thuần / Tổng Tài sản	1,17	1,10	Lần
4- Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	4,38	5,73	%
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn Chủ sở hữu	6,85	9,06	%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Tổng Tài sản	5,12	6,33	%
+ Hệ số Lợi nhuận từ Hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần	4,93	3,49	%



5 Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

• Cổ phần

- Tổng số cổ phần theo vốn điều lệ	2.768.221 cổ phần
- Tổng số cổ phần đang lưu hành (loại CP phổ thông)	2.744.257 cổ phần
- Tổng số cổ phiếu quỹ	23.964 cổ phần
- Tổng số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng:	Không
- Mệnh giá cổ phần đang lưu hành	10.000 đồng / cổ phần

• Cổ đông

Tên cổ đông	Tổng số CP sở hữu	Tỷ lệ %	Ghi chú
1. Cổ đông tổ chức			
Tổng Cty Đầu tư kinh doanh vốn NN(SCIC)	1.429.226	51,63	CĐ Nhà nước
Cty CP Máy công nghiệp Sài Gòn Đông Phương	66.666	2,41	
CN Cty TNHH Quảng cáo Mắt Vàng	2.000	0,07	
Cty TNHH Đầu tư và Thương mại Thiên Hải	11.000	0,40	
Cty CP Vận tải và Tiếp vận Châu Á Thái Bình Dương	666	0,02	
Cty CP Đầu tư An Trung	317.491	11,47	
Cty CP Đầu tư Toàn Việt	3.600	0,13	
2. Cổ đông nước ngoài: Maybank KimEng Security Pte.Ltd	200	0,01	
3. Cổ phiếu quỹ công ty CP DVVT SG	23.964	0,87	
4. Và 140 cổ đông cá nhân trong nước	913.408	33,00	

• Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

- Trong năm 2014 công ty không có phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ.
- Theo quyết định số 748/QĐ-ĐTKDV ngày 24/12/2014 của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) thông báo về việc bán 1.429.226 cổ phần của SCIC tại công ty cổ phần Dịch vụ vận tải Sài Gòn theo phương thức chào bán cạnh tranh cổ phần, thời gian thực hiện chào bán này dự kiến được tổ chức vào ngày 04/02/2015.

• Tình hình giao dịch cổ phiếu quỹ

Tính đến ngày 31/12/2014 công ty đang nắm giữ lượng cổ phiếu quỹ là 23.964 cổ phiếu phổ thông

• Các chứng khoán khác: Không có



BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

- **Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014**
- **Tình hình tài chính**
- **Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý**
- **Kế hoạch phát triển trong tương lai**
- **Giải trình của Tổng Giám đốc về ý kiến của Kiểm toán**



1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Trong năm 2014 công ty đã tiến hành những cải cách về cơ cấu tổ chức, chính sách và quản lý. Để phù hợp với yêu cầu và nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong tình hình mới, Công ty đã thực hiện sắp xếp, kiện toàn bộ máy tổ chức, rà soát, định biên lại lao động tại các bộ. Giải thể đơn vị phụ thuộc là CN công ty tại Hà Nội do không mang lại hiệu quả, XN Vận tải và giao nhận được chuyển đổi thành Trung tâm Điều độ Vận tải và giao nhận. Qua kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy, hiệu quả làm việc của cán bộ cũng từng bước được nâng lên.
- Đẩy mạnh việc tìm nguồn hàng, khách hàng mới, tăng cường giữ mối quan hệ với các khách hàng truyền thống để đảm bảo việc làm và ổn định đời sống cho người lao động.
- Thực hiện đầy đủ, đúng và kịp thời các chính sách chế độ đối với người lao động trong công ty như nộp các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, giải quyết thỏa đáng các quyền lợi cho người lao động khi nghỉ việc, trợ cấp theo đúng thỏa ước lao động tập đã ký kết.
- Công tác quản lý được cải tiến ở từng bộ phận nhằm nâng cao hiệu quả, tăng năng suất, thực hiện việc tiết kiệm và có thưởng, phạt kịp thời. Đội ngũ cán bộ kỹ thuật đóng góp nhiều sáng kiến trong việc cải tiến kỹ thuật về phương tiện vận chuyển, gia công chế biến công cụ làm hàng đáp ứng yêu cầu vận chuyển hàng hóa siêu trường, siêu trọng, đảm bảo an toàn hàng hóa và con người trong quá trình vận chuyển.
- Hoàn thành thủ tục mua, thanh toán tiền và đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại khu vực 19-21-23 Phạm Viết Chánh, quận 1, TP.Hồ Chí Minh. Ngoài ra còn đầu tư mới thiết bị phương tiện vận chuyển chuyên dùng như: mua mới 02 bộ trailer Goldhofer loại 5 trục/bộ, 01 ô tô đầu kéo Man, 02 máy lai điều hành trailer, 01 bộ kích thủy lực loại 400 tấn.
- Đẩy mạnh việc thu hồi công nợ đối với các hợp đồng mới thực hiện trong năm được kịp thời không còn để bị chiếm dụng vốn như trước đây, qua đó đáp ứng được nguồn tiền cho việc đầu tư mua sắm thiết bị phương tiện vận chuyển, thanh toán các chi phí phục vụ hoạt động kinh doanh và quyền lợi của người lao động. Tuy nhiên đến nay việc thu hồi khoản công nợ còn tồn đọng trên 37 tỷ đồng trước đây vẫn chưa xong, do còn nhiều vướng mắc trong việc tranh chấp tại tòa án giữa công ty với khách hàng nợ.
- Kết hợp với tổ chức công đoàn công ty đã tổ chức hội nghị người lao động để lắng nghe ý kiến đóng góp của người lao động nhằm nâng cao tinh thần đoàn kết, phát huy khả năng sáng tạo của người lao động để phục vụ hoạt động kinh doanh ngày càng hiệu quả hơn. Qua hội nghị người lao động này công ty đã ký kết bản thỏa ước lao động tập thể mới được sửa đổi, bổ sung một số vấn đề phù hợp với tình hình hiện tại.

2. Tình hình tài chính

a- Tình hình tài sản:

- Tổng tài sản ngày 01/01/2014 là: 51.432.317.247 đồng
- Tổng tài sản ngày 31/12/2014 là: 51.571.578.333 đồng

b- Tình hình Nợ phải trả:

- Tình hình Nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ:
 - Tổng Nợ phải trả ngày 01/01/2014 là: 15.489.369.843 đồng
 - Tổng Nợ phải trả ngày 31/12/2014 là: 12.986.664.572 đồng
- Phân tích Nợ phải trả xấu, ảnh hưởng của tỷ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay:

Trong năm 2014 không có phát sinh khoản Nợ phải trả xấu. Công ty đã trực tiếp trao đổi với khách hàng, đề nghị lộ trình để thanh toán dứt điểm khoản nợ vay 200.000 USD tồn đọng đã lâu từ khi còn doanh nghiệp nhà nước, xong đơn vị này vẫn chưa thông báo số tài khoản cũng như tên đơn vị nhận thanh toán nên khoản nợ này vẫn còn tồn đọng.

Về thu hồi công nợ, công ty đã có nhiều nỗ lực và biện pháp đẩy mạnh việc thu hồi công nợ còn tồn đọng trước đây cũng như các khoản công nợ mới phát sinh trong năm đạt được hiệu quả tốt hơn những năm trước, qua đó tạo cho công ty nguồn vốn để thanh toán cho các khoản thuê ngoài, chi phí phục vụ hoạt động kinh doanh hàng ngày, điểm nổi bật nhất là có nguồn vốn để thanh toán cho việc đầu tư mua sắm thiết bị phương tiện vận tải chuyên dùng, mua quyền sử dụng đất tại khu vực 19-21-23 Phạm Viết Chánh, quận 1, TP.Hồ Chí Minh.



3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý:

Để kiện toàn bộ máy tổ chức theo hướng gọn nhẹ, bố trí nhân sự phù hợp với điều kiện kinh doanh và quy mô của công ty, mạnh dạn đẩy mạnh công tác đào tạo, trẻ hoá lực lượng cán bộ quản lý để đưa hoạt động kinh doanh của công ty ngày càng phát triển, đạt hiệu quả cao. Trong năm 2014 công ty đã tiến hành cho giải thể đơn vị phụ thuộc của công ty không mang lại hiệu quả, không còn phù hợp đáp ứng yêu cầu phát triển với nhiệm vụ công ty đã giao như: giải thể chi nhánh công ty tại Hà Nội, Xí nghiệp vận tải và giao nhận đồng thời chuyển đổi thành Trung tâm Điều độ vận tải và Giao nhận.

Xây dựng và hoàn thiện dần các văn bản, quy chế nội bộ phù hợp với tình hình hiện tại trình Hội đồng quản trị công ty phê duyệt.

Thường xuyên chỉ đạo Trung tâm Điều độ vận tải và Giao nhận để bàn bạc, đưa ý kiến cũng như giám sát, quản lý chi phí trong quá trình thực hiện hợp đồng vận chuyển, bốc xếp sao cho tiết kiệm, ngoài ra phối hợp và trao đổi với đơn vị này để định ra các mức khoán về chế độ công tác phí, chi phí mua sắm nguyên, nhiên vật liệu, phụ tùng sửa chữa, công cụ dụng cụ trang bị cho người lao động và phương tiện vận chuyển kịp thời.

Cải tiến quy trình lập hồ sơ dự trù, thanh quyết toán giữa từng người, phương tiện trong đơn vị và trình tự luân chuyển chứng từ thanh toán giữa các đơn vị với công ty được kịp thời dứt điểm cho mỗi công trình, qua đó giúp lãnh đạo công ty nắm bắt thông tin kịp thời về tình hình hoạt động kinh doanh cũng như tính hiệu quả của từng công trình để có những biện pháp giải quyết sau này được tốt hơn.



4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Với những kết quả công ty đã đạt được trong năm 2014, để duy trì hoạt động kinh doanh của công ty và yêu cầu ngày càng phát triển hơn nữa, trong năm 2015 kế hoạch phát triển của công ty chú trọng vào lĩnh vực trọng điểm sau:

- a- Tiếp tục duy trì hoạt động cảng Tân Thuận Đông trong lĩnh vực kinh doanh khai thác cảng biển và cho thuê kho, bãi chứa hàng. Tận dụng mọi nguồn lực sẵn có trong việc khai thác kinh doanh cảng Tân Thuận Đông và coi đây là nguồn lực tài chính hỗ trợ trong công việc điều hành và quản lý nguồn tài chính hoạt động kinh doanh của toàn công ty.
- b- củng cố mối quan hệ đối với khách hàng truyền thống, đẩy mạnh việc khai thác nguồn hàng, tìm đối tác mới trong hoạt động kinh doanh vận chuyển, bốc xếp hàng siêu trường, siêu trọng.
- c- Tập trung nguồn lực, huy động vốn hoặc vay tín dụng để đầu tư thêm phương tiện vận chuyển phù hợp với khả năng của công ty. Thường xuyên tiến hành công việc bảo trì, sửa chữa các tài sản là kho, bãi chứa hàng, phương tiện, thiết bị để đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh ngày càng cao của công ty.
- d- Hoàn tất các thủ tục việc chuyển quyền sử dụng của các mặt bằng nhà đất tại 41 Lê Quốc Hưng - quận 4, bãi để xe tại quận 7 do công ty đang quản lý, sử dụng.
- e- Mở rộng thêm lĩnh vực kinh doanh trong điều kiện cho phép, phù hợp với chiến lược phát triển dài hạn.
- f- Nâng cao cả về số lượng và chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, công nhân kỹ thuật có tay nghề cao để đáp ứng yêu cầu của công việc.
- g- Tăng cường công tác chỉ đạo, giám sát các mặt hoạt động của Tổng Giám đốc điều hành công ty, nâng cao trách nhiệm và tạo điều kiện thuận lợi để các đơn vị thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm, chức năng theo quy định của pháp luật và điều lệ công ty quy định.
- h- Nâng cao đời sống của người lao động trong công ty, đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.



BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Đánh giá các mặt hoạt động của công ty
- Đánh giá các mặt hoạt động của Tổng Giám đốc
- Kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị



Đây là năm thứ hai thực hiện kế hoạch 5 năm của Hội đồng quản trị công ty Dịch vụ vận tải Sài Gòn nhiệm kỳ III (2013 – 2018). Trước những khó khăn và thuận lợi trong năm 2014, Hội đồng quản trị công ty đã đề ra các giải pháp chỉ đạo hoạt động kinh doanh phù hợp với những diễn biến của thị trường, với tình hình thực tế tại từng đơn vị phụ thuộc trong công ty.

Thông qua các cuộc họp báo cáo và đề xuất của Tổng Giám đốc về tình hình thực hiện kế hoạch hoạt động kinh doanh theo định kỳ hoặc bất thường, Hội đồng quản trị nắm bắt được thông tin cần thiết, đánh giá kịp thời về hiệu quả điều hành của Tổng Giám đốc công ty và qua đó ban hành các nghị quyết liên quan cần thiết đến hoạt động kinh doanh của công ty, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi và hỗ trợ cho Tổng Giám đốc để điều hành kịp thời theo yêu cầu của hoạt động kinh doanh.

Phối hợp với các tổ chức Đảng, đoàn thể trong công ty soạn thảo ban hành và điều chỉnh các quy chế hoạt động phù hợp với tình hình thực tế, tạo điều kiện để các tổ chức Đảng, đoàn thể hoạt động phù hợp theo quy định của pháp luật, qua đó đã giáo dục, động viên tất cả đảng viên, đoàn viên, người lao động thể hiện tinh đoàn kết, đồng tâm nỗ lực phấn đấu để hoàn thành tốt nhiệm vụ kinh doanh của công ty.

Hội đồng quản trị đánh giá cao sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể cán bộ công nhân viên công ty trong năm 2014 đã hoàn thành tốt chỉ tiêu kế hoạch do đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 đã giao, nhất là việc tiết giảm chi phí, tăng khả năng khai thác kinh doanh các tài sản đang quản lý và sử dụng đạt hiệu quả cao, đồng thời bảo toàn được vốn của cổ đông.



Đã thường xuyên giám sát Tổng Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý khác của Công ty trong việc thực hiện trách nhiệm và nghĩa vụ của mình, trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị về kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư, các hợp đồng vận chuyển, bốc xếp đã ký kết..., trong điều hành hoạt động kinh doanh thường nhật.

Tổng Giám đốc đã cố gắng, nỗ lực trong công tác điều hành, sắp xếp lại nhân sự, cải tổ bộ máy tại đơn vị phụ thuộc, chấn chỉnh công tác quản lý, khai thác tốt khả năng phương tiện của công ty thực hiện vận chuyển thiết bị cho các dự án, tạo ổn định kinh doanh, duy trì và bảo toàn vốn của các cổ đông và thu nhập cho người lao động kịp thời.

Xem xét kịp thời các đề nghị của Tổng Giám đốc điều hành trong việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cơ cấu tổ chức, số lượng lao động, mức lương, trợ cấp..., trong việc vay vốn đầu tư mua sắm phương tiện vận chuyển chuyên dùng để tăng năng lực phương tiện thiết bị đáp ứng với nhu cầu vận chuyển hàng hóa của các dự án mà công ty trúng thầu, trong việc thực hiện nộp cho ngân sách Nhà nước theo quy định, thực hiện nộp đầy đủ nghĩa vụ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động và thực hiện giải quyết các khoản quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động theo thỏa ước lao động.

Tập trung chỉ đạo, giám sát thường xuyên công tác triển khai thực hiện kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2015. Điều hành linh hoạt, kịp thời, phù hợp nhằm thực hiện thắng lợi các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.

Tiếp tục củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ theo hướng tinh gọn, phát huy tối đa năng lực cá nhân người lao động.

Duy trì công tác đào tạo nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ quản lý, đào tạo bổ sung đội ngũ nhân sự kế thừa.

Tiếp tục chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy trình, quy chế quản lý nội bộ của Công ty phù hợp với điều kiện thực tế nhằm tăng hiệu quả công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tạo điều kiện thuận lợi để phát huy sức mạnh của tổ chức Đảng, đoàn thể, tăng cường ý thức vai trò của tổ chức Đảng, đoàn thể trong việc lãnh đạo nhằm giáo dục, động viên tất cả đảng viên, đoàn viên các đoàn thể thể hiện tình đoàn kết, đồng tâm nỗ lực phấn đấu để hoàn thành tốt nhiệm vụ kinh doanh của công ty.

QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

- Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị
- Hoạt động của Hội đồng quản trị

2. Ban Kiểm soát

- Thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát
- Hoạt động của Ban Kiểm soát

3. Các giao dịch thù lao, các khoản lợi ích



1. Hội đồng quản trị:

- Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 3 của công ty đến ngày 31/12/2014 gồm có

Họ và tên	Năm sinh	Chức danh	CP sở hữu	Tỷ lệ %	Ghi chú
Hồ Sỹ Dũng	1959	Chủ tịch HĐQT	345.689	12,49	
Nguyễn Hạnh Bảo Phúc	1983	Phó chủ tịch HĐQT	1.429.226	51,63	Đại diện SCIC
Trần Quý Dương	1968	Ủy viên HĐQT	317.491	11,47	

- Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có
- Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2014, Hội đồng quản trị công ty luôn thực hiện đúng vai trò, nhiệm vụ, trách nhiệm được Đại hội đồng cổ đông đã giao, thảo luận đưa ra phương hướng, chủ trương và chỉ đạo Tổng Giám đốc công ty thực hiện để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch hoạt động kinh doanh của toàn công ty.

Thông qua các báo cáo về hoạt động kinh doanh cũng như tại các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị; hoặc đột xuất theo đề nghị của Tổng Giám đốc công ty Hội đồng quản trị đã phân tích, trao đổi tìm các biện pháp tối ưu và tạo điều kiện thuận lợi để Tổng Giám đốc điều hành, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Trong quá trình điều hành, giám sát việc điều hành hoạt động kinh doanh của Tổng Giám đốc công ty, Hội đồng quản trị lắng nghe các ý kiến đóng góp, trao đổi với Ban Kiểm soát nhằm đưa công ty ngày càng phát triển tốt hơn.

- Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và đưa ra ý kiến đóng góp trong việc chỉ đạo mang tính xây dựng cho Tổng Giám đốc.
- Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có

Việc điều hành của Hội đồng quản trị trong năm 2014 được thể hiện qua các nghị quyết, quyết định đã ban hành trong năm như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	07/NQ – DVVTSG	14/01/2014	Nghị quyết của HĐQT vv thanh toán cổ tức đợt 2 năm 2010.
2	09/NQ – DVVTSG	14/01/2014	Nghị quyết của HĐQT vv giải thể Chi nhánh Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn – Xí nghiệp Vận tải và Giao nhận.
3	10/NQ – DVVTSG	14/01/2014	Nghị quyết của HĐQT vv Ông Trần Đắc Long Phó Giám đốc tài chính thôi kiêm nhiệm chức vụ Kế toán trưởng – TP Kế toán tài vụ công ty.
4	11/NQ – DVVTSG	14/01/2014	Nghị quyết của HĐQT vv Bổ nhiệm Bà Hoàng Thị Thu Hạnh giữ chức vụ Kế toán trưởng kiêm TP Kế toán tài vụ công ty.
5	12/NQ – DVVTSG	14/01/2014	Nghị quyết của HĐQT vv thành lập Trung tâm Điều độ Vận tải và Giao nhận.
6	17/NQ – DVVTSG	14/01/2014	Nghị quyết của HĐQT vv trích lập dự phòng công nợ phải thu khó đòi năm 2013.
7	40/NQ – DVVTSG	17/01/2014	Nghị quyết của HĐQT vv Bà Phạm Thị Thanh Hằng được thay mặt Ông Trần Quý Dương tham dự họp và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn.
8	45/NQ – DVVTSG	14/02/2014	Nghị quyết của HĐQT vv thanh lý một số tài sản của Công ty.
9	48/NQ – DVVTSG	14/02/2014	Nghị quyết của HĐQT vv giao TGD công ty triển khai việc đầu tư mua sắm 10 trục trailer.
10	49/NQ – DVVTSG	14/02/2014	Nghị quyết của HĐQT về công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.
11	50/NQ – DVVTSG	14/02/2014	Nghị quyết của HĐQT về việc ủy quyền cho Ông Hồ Sỹ Dũng TGD công ty ký hợp đồng vay vốn đầu tư mua sắm thiết bị vận tải chuyên dùng (mua 01 bộ trailer kết hợp vận tải hàng nặng 10 trục).
12	51/NQ – DVVTSG	21/02/2014	Nghị quyết của HĐQT về việc thanh toán cổ tức đợt 2 năm 2010.
13	108/NQ – DVVTSG	21/04/2014	Nghị quyết của HĐQT về việc ủy quyền cho TGD Công ty được ký kết các hợp đồng liên quan đến việc mua sắm, sửa chữa, nâng cấp các trang thiết bị, phương tiện, tài sản.
14	131/NQ – DVVTSG	27/05/2014	Nghị quyết của HĐQT về việc ủy quyền cho TGD công ty vay vốn tín dụng ngắn hạn mua xe ô tô đầu kéo MAN để phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Công ty.
15	161/NQ – DVVTSG	09/06/2014	Nghị quyết của HĐQT về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn.
16	162/NQ – DVVTSG	09/06/2014	Nghị quyết của HĐQT về việc ban hành Quy chế trả lương Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn.
17	162/NQ – DVVTSG	09/06/2014	Nghị quyết của HĐQT về việc nâng bậc lương cho TGD công ty.
18	164/QĐ – DVVTSG	18/06/2014	Quyết định của HĐQT về việc thành lập Hội đồng kỷ luật Công ty.
19	169/NQ – DVVTSG	12/06/2014	Nghị quyết của HĐQT về việc ủy quyền để TGD ký kết hợp đồng vận chuyển, trị giá hợp đồng ký kết trên 12 tỷ đồng.
20	167/NQ – DVVTSG	23/06/2014	Nghị quyết của HĐQT về việc ủy quyền để TGD ký hợp đồng cấp bảo lãnh hạn mức và vay vốn lưu động.
21	205/NQ – DVVTSG	31/07/2014	Nghị quyết của HĐQT về việc cử bà Đoàn Thị Yến Linh làm thư ký Công ty.
22	206/NQ – DVVTSG	31/07/2014	Nghị quyết của HĐQT về việc trích lập dự phòng công nợ phải thu khó đòi năm 2014.
23	226/QĐ – DVVTSG	20/08/2014	Quyết định của HĐQT về việc ban hành Nội quy lao động Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn.
24	229/QĐ – DVVTSG	27/08/2014	Quyết định của HĐQT về việc chấm dứt HĐLĐ đối với ông Nguyễn Công Thành – Giám đốc Chi nhánh Hà Nội.
25	245/NQ – DVVTSG	04/09/2014	Nghị quyết của HĐQT về việc ủy quyền cho Ông Hồ Sỹ Dũng – TGD công ty ký hợp đồng cho thuê nhà 19 Phạm Việt Chánh
26	255/QĐ – DVVTSG	06/09/2014	Quyết định của HĐQT về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn.
27	275/NQ – DVVTSG	17/10/2014	Nghị quyết của HĐQT về việc giải thể Chi nhánh Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn tại Hà Nội

2. Ban Kiểm soát

- Thành viên và cơ cấu ban Kiểm soát

Tính đến thời điểm 31/12/2014 ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2013 – 2018 của công ty gồm có 3 thành viên như sau:

SỐ TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh	CP Sở hữu	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Lưu Hoài Nam	1984	Trưởng Ban	0	0%	Đại diện SCIC
2	Trần Thị Hạnh	1963	Ủy viên	1.860	0,07%	
3	Nguyễn Đỗ Thức	1980	Ủy viên	1,412	0,05%	

Trong đó: Ông Lưu Hoài Nam – Trưởng ban Kiểm soát là người được SCIC (cổ đông nhà nước sở hữu 51,63% vốn điều lệ) đề cử, thành viên độc lập và không kiêm nhiệm

- Hoạt động của ban Kiểm soát

a- Đánh giá báo cáo tài chính:

- Báo cáo tài chính năm 2014 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính đến thời điểm 31/12/2014, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) và các quy định hiện hành.
- Ban Kiểm soát nhất trí với các chỉ tiêu kinh doanh thực hiện trong báo cáo tài chính 2014 đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán phí Nam – AASCS.

b- Đánh giá hoạt động quản trị và điều hành:

- Ban Kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, tham gia đóng góp ý kiến và theo sát tình hình hoạt động, định hướng phát triển công ty, giám sát việc triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014.
- Cơ cấu gọn và năng động của Hội đồng quản trị, trong năm 2014 các quyết định của Hội đồng quản trị và ban Tổng Giám đốc đã được triển khai thực hiện một cách nhanh chóng và hiệu quả.
- Hội đồng quản trị, ban Tổng Giám đốc và các đơn vị, phòng ban liên quan đã cung cấp thông tin, báo cáo và dữ liệu liên quan theo định kỳ và theo đề nghị của ban Kiểm soát để phục vụ hoạt động kiểm tra và giám sát được kịp thời.
- Tình hình kinh tế năm 2014 tuy còn nhiều khó khăn, với sự quyết tâm và chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, ban Tổng Giám đốc, tập thể các nhân viên công ty đã hoàn thành kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao cho.

- Các giao dịch, thù lao, các khoản lợi ích

a. Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích:

Số TT	Họ và Tên	Chức vụ	Lương	Thưởng	Thù lao	Khác	Cộng
1	Hồ Sỹ Dũng	Chủ tịch HĐQT – Tổng Giám đốc	221.000.000	79.000.000	60.000.000	400.000	360.400.000
2	Nguyễn hạnh Bảo Phúc	Phó chủ tịch HĐQT	0	0	48.000.000	0	48.000.000
3	Trần Quý Dương	Ủy viên HĐQT	0	0	36.000.000	0	36.000.000
4	Lưu Hoài nam	Trưởng ban KS	0	0	36.000.000	0	36.000.000
5	Trần Thị Hạnh	Ủy viên BKS	104.000.000	30.640.000	24.000.000	400.000	160.640.000
6	Nguyễn Đỗ Thức	Ủy viên BKS	36.923.000	0	24.000.000	0	60.923.000
7	Đặng Thị Lành	Thư ký HĐQT	87.700.000	35.725.000	14.000.000	400.000	137.825.000
8	Đoàn Thị Yến Linh	Thư ký HĐQT	150.200.000	55.700.000	10.000.000	400.000	216.300.000
9	Hoàng Thị Thu Hạnh	Kế toán trưởng	128.000.000	43.100.000	0	400.000	171.500.000
10	Trần Đắc Long	Phó TGD	168.200.000	60.200.000	0	400.000	228.800.000

Ghi chú: Thù lao thanh toán của Ông Nguyễn hạnh Bảo Phúc và Lưu Hoài Nam là đại diện của SCIC để cử được công ty chuyển nộp về Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước.

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Trong năm 2014, có các cổ đông nội bộ thực hiện việc giao dịch cổ phiếu như sau:

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Số CP sở hữu Ngày 01/01/2014	Số CP sở hữu Ngày 31/12/2014	Tăng
1	Hồ Sỹ Dũng	Chủ tịch HĐQT	296.823	345.689	48.866
2	Hoàng Thị Thu Hạnh	Kế toán trưởng	9.112	71.069	61.957

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

Báo cáo tài chính:

1. Ý kiến của kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của **công ty cổ phần Dịch vụ vận tải Sài Gòn** tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam – AASCS ký ngày 05/3/2015.

Toàn văn nội dung báo cáo tài chính kiểm toán đã được báo cáo với Ủy ban Chứng khoán nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và đăng trên trang thông tin điện tử của công ty: tranaco.com.vn

TP.Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 3 năm 2015

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- UBCKNN, SGDCK Hà Nội
- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS công ty;
- Website công ty;
- Lưu.

